

24-078

0525 - 01 → 6

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bình Dương, ngày 20 tháng 05 năm 2024

BIÊN BẢN KIỂM TRA, THỬ NGHIỆM CỘT BÊ TÔNG LY TÂM

Căn cứ hợp đồng số 022/HĐTĐ/BTTDC1-2024

Căn cứ Giấy mời của Công ty Công ty Cổ phần Xây Dựng Thăng Long về việc thử nghiệm trụ điện BTLT UST cho công trình.

Hôm nay, ngày 20/05/2024 tại Nhà máy Công ty Cổ phần Bê Tông Ly Tâm Thủ Đức 1, gồm có:

I. Thành phần tham gia thử nghiệm gồm:

A. Đại diện Cẩm Mỹ - Công ty TNHH MTV Điện lực Đồng Nai:

- Ông: Nguyễn Ngọc Tân Chức vụ: PTP KH-KT
- Ông: Trần Huy Dũng Chức vụ: CBKT

B. Đại diện TVGS: Công ty Cổ phần Tư Vấn Giám Sát Và Xây Lắp Điện

- Ông: Ngô Trọng Thành Chức vụ: Cán bộ giám sát

C. Đại diện Công ty TNHH MTV Điện Sao Việt:

- Ông: Nguyễn Xuân Thành Chức vụ: P. Giám đốc

D. Đại diện Công ty Cổ phần Bê Tông Ly Tâm Thủ Đức 1:

- Ông: Trần Đức Tín Chức vụ: CBKT

E. Đại diện Công ty Cổ phần Tư Vấn Kiểm Định Xây Dựng Phía Nam:

- Ông: Nguyễn Huy Trường Chức vụ: Thí nghiệm

II. Nội dung:

1- Thời gian và địa điểm thử nghiệm :

- Bắt đầu: 8:30
- Kết thúc: 17:00
- Địa điểm: Tại xưởng sản xuất Công ty Cổ phần Bê Tông Ly Tâm Thủ Đức 1.

2- Căn cứ thử nghiệm:

- Tiêu chuẩn 5847:2016: Cột điện bê tông ly tâm.
- Hồ sơ yêu cầu thuộc:

Công trình: Lưới điện trung thế nông thôn phục vụ sản xuất nông nghiệp tập trung xã Xuân Quế, xã Sông San huyện Cẩm Mỹ năm 2023

3. Dụng cụ kiểm tra, thử nghiệm:

- Đồng hồ loại CAP.5000kg, Số hiệu chuẩn 01028AC03/1 ngày 13/11/2023 hiệu lực đến 13/11/2024.

- Thước lá, thước dây.

- Súng bắn bê tông loại Test Hammer ZC3-A S/N 138, Số hiệu chuẩn iLAS23-0339/1 ngày 03/10/2023 hiệu lực đến 31/10/2024

4. Môi trường thử nghiệm: Thời tiết: nắng, Nhiệt độ 34°C

5. Số lượng hàng hóa, phân lô và đo thông mạch tiếp địa:

Stt	Loại cột	Số lượng		Phân lô	Kiểm tra ngoại quan			Thông mạch tiếp địa		SL kiểm tra uốn gãy
		Hộp đồng	Tại kho		SL	Đ	K	Đ	K	
1.1	Cột PC-12M-190-5.4KN-K2-CTĐ	100	100	Lô 1	5	x	1	x		2
1.2	Cột PC-12M-190-5.4KN-K2-CTĐ	57	57	Lô 2	5	x	4	x		2

Ghi chú: Đ: Đạt; K: Không đạt; SL: Số lượng.

6. Kết quả kiểm tra khả năng chịu tải tại lực phá hủy ($k \geq 2$):

6.1- Lô 01: Cột PC-12M-190-5.4KN-K2-CTĐ - Cột 1

Stt	Tên tiêu chuẩn	Đơn vị tính	Phương pháp thử nghiệm	Kết quả thử nghiệm		
1	Chiều dài cột	mm		12000		
2	Đường kính ngoài tại đỉnh	mm		190		
3	Đường kính ngoài tại đáy	mm		350		
4	Lực đầu cột theo quy định	kgf	TCVN 5847-2016	Số vết nứt nối tiếp vòng quanh thân cột	Số lượng vết nứt	Bề rộng vết nứt lớn nhất (mm)
	$F = 5.4kN \sim 551 \text{ kgf}$					
	25%F, thời gian 5 phút	kgf	TCVN 5847-2016	0	0	0
	50%F, thời gian 5 phút	kgf		0	0	0
	75%F, thời gian 5 phút	kgf		0	0	0
	100%F, thời gian 5 phút	kgf		0	0	0
Lực kéo phá hủy yêu cầu	kgf	2F = 10.8kN ~ 1102 kgf				

Stt	Tên tiêu chuẩn	Đơn vị tính	Phương pháp thử nghiệm	Kết quả thử nghiệm
	Lực kéo phá hủy thử nghiệm	kgf		>1102 kgf: cột chưa gãy

6.2- Lô 01: Cột PC-12M-190-5.4KN-K2-CTĐ - Cột 2

Stt	Tên tiêu chuẩn	Đơn vị tính	Phương pháp thử nghiệm	Kết quả thử nghiệm		
1	Chiều dài cột	mm		12000		
2	Đường kính ngoài tại đỉnh	mm		190		
3	Đường kính ngoài tại đáy	mm		350		
4	Lực đầu cột theo quy định	kgf	TCVN 5847-2016	Số vết nứt nổi tiếp vòng quanh thân cột	Số lượng vết nứt	Bề rộng vết nứt lớn nhất (mm)
	$F = 5.4\text{kN} \sim 551 \text{ kgf}$					
	25%F, thời gian 5 phút	kgf	TCVN 5847-2016	0	0	0
	50%F, thời gian 5 phút	kgf		0	0	0
	75%F, thời gian 5 phút	kgf		0	0	0
	100%F, thời gian 5 phút	kgf		0	0	0
	Lực kéo phá hủy yêu cầu	kgf		2F = 10.8kN ~1102 kgf		
Lực kéo phá hủy thử nghiệm	kgf	>1102 kgf: cột chưa gãy				

6.3- Lô 02: Cột PC-12M-190-5.4KN-K2-CTĐ - Cột 1

Stt	Tên tiêu chuẩn	Đơn vị tính	Phương pháp thử nghiệm	Kết quả thử nghiệm		
1	Chiều dài cột	mm		12000		
2	Đường kính ngoài tại đỉnh	mm		190		
3	Đường kính ngoài tại đáy	mm		350		
4	Lực đầu cột theo quy định	kgf	TCVN 5847-2016	Số vết nứt nổi tiếp vòng quanh thân cột	Số lượng vết nứt	Bề rộng vết nứt lớn nhất (mm)
	$F = 5.4\text{kN} \sim 551 \text{ kgf}$					
	25%F, thời gian 5 phút	kgf	TCVN 5847-	0	0	0

Stt	Tên tiêu chuẩn	Đơn vị tính	Phương pháp thử nghiệm	Kết quả thử nghiệm		
	50%F, thời gian 5 phút	kgf	2016	0	0	0
	75%F, thời gian 5 phút	kgf		0	0	0
	100%F, thời gian 5 phút	kgf		0	0	0
	Lực kéo phá hủy yêu cầu	kgf		2F = 10.8kN ~1102 kgf		
	Lực kéo phá hủy thử nghiệm	kgf		>1102 kgf: cột chưa gãy		

6.4- Lô 02: Cột PC-12M-190-5.4KN-K2-CTĐ - Cột 2

Stt	Tên tiêu chuẩn	Đơn vị tính	Phương pháp thử nghiệm	Kết quả thử nghiệm		
1	Chiều dài cột	mm	TCVN 5847-2016	12000		
2	Đường kính ngoài tại đỉnh	mm		190		
3	Đường kính ngoài tại đáy	mm		350		
4	Lực đầu cột theo quy định	kgf	TCVN 5847-2016	Số vết nứt nối tiếp vòng quanh thân cột	Số lượng vết nứt	Bề rộng vết nứt lớn nhất (mm)
	F = 5.4kN ~ 551 kgf					
	25%F, thời gian 5 phút	kgf	TCVN 5847-2016	0	0	0
	50%F, thời gian 5 phút	kgf		0	0	0
	75%F, thời gian 5 phút	kgf		0	0	0
	100%F, thời gian 5 phút	kgf		0	0	0
	Lực kéo phá hủy yêu cầu	kgf		2F = 10.8kN ~1102 kgf		
Lực kéo phá hủy thử nghiệm	kgf	>1102 kgf: cột chưa gãy				

Kết luận:

Stt	Loại cột thử	Đạt	Không đạt
1	Cột PC-12M-190-5.4KN-K2-CTĐ	x	

7. Kiểm tra thép: Số lượng, cách bố trí thép cột phù hợp/không phù hợp theo hồ sơ thiết kế của chủng loại cột (ghi rõ loại cột được kiểm tra tra thép).

Các cột thuộc lô cột được kiểm tra đạt chất lượng yêu cầu, mỗi cột được dán tem kiểm định, chống hàng giả.

Biên bản được lập thành 04 bản, mỗi bên giữ 01 bản. Các bên tham gia thử nghiệm cùng thống nhất ký tên.

Các thành viên tham gia thử nghiệm:

1. Đại diện Cẩm Mỹ - Công ty TNHH MTV Điện lực Đồng Nai:

- Ông: Nguyễn Ngọc Tân

- Ông: Trần Huy Dũng

2. Đại diện TVGS: Công ty Cổ phần Tư Vấn Giám Sát Và Xây Lắp Điện:

- Ông: Ngô Trọng Thành

3. Đại diện Công ty TNHH MTV Điện Sao Việt:

- Ông: Nguyễn Xuân Thành

4. Đại diện Công ty Cổ phần Bê Tông Ly Tâm Thủ Đức 1:

- Ông: Trần Đức Tín

5. Đại diện Công ty Cổ phần Tư Vấn Kiểm Định Xây Dựng Phía Nam:

- Ông: Nguyễn Huy Trường